

Số: 234/BC-UBND

Hương Khê, ngày 05 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác tài chính - ngân sách 6 tháng đầu năm 2022

Thực hiện Văn bản số 2455/STC-NSHX ngày 23/6/2022 của Sở Tài chính về việc chuẩn bị sơ kết công tác tài chính - ngân sách 6 tháng đầu năm 2022; Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê báo cáo như sau:

1. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022:

1.1. Kết quả thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách 6 tháng đầu năm là 462.979 triệu đồng, đạt 68,6% kế hoạch tỉnh giao và 67,3% kế hoạch huyện giao, trong đó:

- Thu trên địa bàn: 60.827 triệu đồng, đạt 101,9% kế hoạch tỉnh giao và 84,5% kế hoạch huyện giao;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 402.152 triệu đồng:

+ Thu bổ sung cân đối: 356.290 triệu đồng

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 45.863 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu 01 kèm theo)

Thực hiện kế hoạch thu ngân sách theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện, UBND huyện Hương Khê đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2022 tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp thu ngân sách. Theo đó, giao ngành thuế chủ trì thường xuyên phối hợp với các phòng, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách; thành lập Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 01/3/2022; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 01/4/2022 về phát triển quỹ đất; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách, kết quả thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng năm 2022 một số chỉ tiêu thu đạt và vượt kế hoạch giao như: thuế thu nhập cá nhân 182%, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 286,7%, thu tiền sử dụng đất 155,2%; một số xã thu ngân sách đạt cao như: Hòa Hải 377,6%, Hương Đô 322,3%, Hương Trà 299,2%, Hương Xuân 280,1%, Hà Linh 224,7%,

Bên cạnh các chỉ tiêu thu ngân sách đạt cao thì có một số sắc thuế thu vẫn đạt thấp, như: Thuế phi nông nghiệp 4%, thu ngoài quốc doanh 47%, thu quốc doanh 27%; một số xã thu ngân sách đạt thấp: Lộc Yên 14,7%, Hương Thủy 16,6%, Hương Trạch 36,1%, Hương Lâm 38,7%.

1.2. Kết quả chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách 6 tháng đầu năm là 382.231 triệu đồng/kế hoạch 679.265 triệu đồng, đạt 56% kế hoạch; trong đó:

- Chi ngân sách cấp huyện: 313.835 triệu đồng,
- Chi ngân sách cấp xã: 68.432 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

1.3. Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm:

- Đối với thu ngân sách:
+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế đến tận người dân, doanh nghiệp, nhằm nâng cao nhận thức trong việc kê khai thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách; phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị vào cuộc, dành thời gian chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu HĐND giao.

+ Tổ chức kiểm tra, rà soát, giám sát việc kê khai thuế của các Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; đôn đốc các doanh nghiệp kê khai nộp thuế kịp thời, đúng quy định; tổ chức thu hồi nợ đọng tại các doanh nghiệp, tham mưu xử lý kịp thời các trường hợp chậm nộp thuế theo quy định.

+ Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch phát triển quỹ đất, đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn kịp thời xây dựng phương án giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Rà soát xử lý tài sản của các đơn vị không cần sử dụng và tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước để tăng thu ngân sách.

+ Hàng tháng, quý họp bổ cứu để khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách.

- Đối với chi ngân sách:

+ Thực hiện điều hành ngân sách theo kế hoạch; phân bổ, cấp kịp thời nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị, xã, thị trấn; rà soát nguồn thu, nhiệm vụ chi, thực hiện điều hành ngân sách theo thực tế nguồn thu đạt được để đảm bảo cân đối ngân sách.

+ Chỉ đạo các phòng, đơn vị, các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chế độ, chính sách; đặc biệt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn mới theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND, Nghị quyết số 44/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND của HĐND huyện; các dự án thuộc nguồn vốn bổ sung mục tiêu để giải ngân kịp thời nguồn vốn.

+ Tập trung thực hiện công tác thẩm định quyết toán ngân sách cho các đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm quản lý ngân sách; đôn đốc các xã giải ngân kịp thời nguồn vốn theo kế hoạch, thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo và quyết toán ngân sách đúng quy định.

2. Kết quả phân bổ dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022:

Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê đã phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2022 đến 30/6/2022 đạt 74%, trong đó có một số nội dung kinh phí phân bổ

đạt tỷ lệ thấp, như: Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới của huyện; kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi; kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất văn hóa theo Nghị quyết HĐND huyện; tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; cụ thể như sau:

- Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới; thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất văn hóa theo Nghị quyết HĐND huyện: Do các mô hình, công trình đang được triển khai, thực hiện, chưa có khối lượng nghiệm thu nên huyện chưa có cơ sở để phân bổ nguồn kinh phí này;

- Kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi: Do kinh phí phân bổ hỗ trợ được tính theo giá của vùng đồng bằng nên nguồn kinh phí chưa phân bổ hết.

- Tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội: Nguồn kinh phí này phân bổ theo kết quả sử dụng điện của các hộ nên kinh phí được phân bổ theo quý.

3. Kết quả giải ngân các Chương trình mục tiêu, dự án:

- Đối với nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kinh phí đã giải ngân 4.478 triệu đồng/ 5.214 triệu đồng, đạt tỷ lệ 86%.

- Đối với nguồn kinh phí thực hiện các công trình, dự án, duy tu bảo dưỡng: Tỷ lệ giải ngân đạt thấp do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thời tiết đầu năm không thuận lợi, một số dự án có tiến độ thi công còn chậm, khối lượng hoàn thành đạt thấp; một số dự án khởi công mới hiện nay đang hoàn thiện thủ tục đầu tư nên chưa đủ điều kiện để giải ngân nguồn vốn.

4. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch làm đường GTNT, bê tông hóa kênh mương nội đồng:

Thực hiện số 778/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng, hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 22-CT/HU ngày 14/04/2022 của BTV Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương bê tông” năm 2022; Quyết định 1626/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 về việc ban hành Kế hoạch điều chỉnh làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; Kết quả triển khai làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương bê tông và phục hồi nâng cấp mặt đường năm 2022 cụ thể như sau:

4.1. Kết quả thực hiện:

4.1.1. Các văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc:

Thực hiện Quyết định số: 562/KH-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2022 trên địa bàn tỉnh; số 778/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng, hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 22-CT/HU ngày 14/04/2022 của

BTV Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương bê tông” năm 2022; Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã tham mưu UBND huyện:

+ Ban hành Quyết định số: 930/KH-UBND ngày 15/3/2022 về việc Kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2022 cho các xã, thị trấn; Quyết định 1626/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 về việc ban hành Kế hoạch điều chỉnh làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; Văn bản: Số 1021/UBND-KTHT ngày 03/6/2022 về việc triển khai tiếp nhận xi măng thực hiện kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương bê tông năm 2022; số 1087/UBND-KT&HT ngày 10/6/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và triển khai thực hiện kế hoạch cung ứng xi măng năm 2022.

+ Tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương bê tông năm 2021; triển khai nhiệm vụ năm 2022 vào ngày 21/4/2022; lồng ghép trong Hội nghị triển khai Đề án sản xuất Hè Thu để bổ cứu công tác chỉ đạo, thực hiện.

4.1.2. Kết quả làm giao thông, kênh mương bê tông, rãnh thoát nước, phục hồi, nâng cấp mặt đường:

- Tổ chức, hướng dẫn các xã, thị trấn ký hợp đồng cung ứng xi măng với đơn vị cung ứng (Công ty TNHH TM và DV VT Viết Hải) đúng quy định (*Đã có 21/21 xã, thị trấn ký hợp đồng*).

- Các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo của xã, Ban giám sát cộng đồng, thành lập tổ tiếp nhận xi măng, thành lập ban quản lý công trình xã theo quy định.

- Từ ngày 12/6/2022 - 4/7/2022, toàn huyện có 11/21 xã xây dựng kế hoạch và triển khai tiếp nhận xi măng, tổng khối lượng xi măng tiếp nhận là 604,6 tấn xi măng, đã thực hiện được: 3,38/62,42 km đường giao thông (đạt 5,4% so với KH); 0/18,2 km rãnh thoát nước (đạt 0% so với KH); Kênh mương bê tông làm được 0/3,6 km (đạt 0% so với KH); Phục hồi và nâng cấp mặt đường làm được 0/3,1 km (đạt 0% so với KH). Các xã thực hiện tốt như: Hương Trạch đạt 0,56/1,563 km đường GT đạt 36% so với KH; Hương Đô đạt 0,2/0,6 km đường GT đạt 33% so với KH; Hương Lâm đạt 1,2/3,84 km đường GT đạt 31,3% so với KH; Hương Giang đạt 0,1/2,3km đạt 4,3% so với KH, Hòa Hải 0,59/4,47 km đường GT đạt 13,2% so với KH, Điền Mỹ 0,73/8,45 km đường GT đạt 8,6% so với KH.

- Công tác lập Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật và triển khai thực hiện làm kênh mương bê tông của các xã đã thực hiện cơ bản; đến nay, các xã đã thực hiện tổng hợp khối lượng làm đường giao thông, rãnh thoát nước kênh mương bê tông theo từng tuyến đảm bảo theo quy định.

4.2. Một số giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm:

4.2.1. Đối với các xã, thị trấn:

- Tổ chức đẩy nhanh tiến độ, xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai, tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, tập trung cao độ, thực hiện đảm bảo đạt kế hoạch đã được giao theo Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 (đối với thị trấn) và Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 (đối với các xã) của UBND huyện.

Trước 15/8/2022, yêu cầu đối với các xã có khối lượng đăng ký thấp (Phúc Trạch, Hương Đô, Hương Trà, Hương Xuân, Phú Phong, Phú Gia, Thị trấn) đạt 100% so với kế hoạch; các xã có khối lượng đăng ký cao (Hòa Hải, Hương Thủy, Phúc Đồng, Hà Linh) đạt 60% so với kế hoạch; các xã còn lại đạt 80% so với kế hoạch. Sau mốc thời gian nêu trên, đơn vị nào thực hiện đạt kế hoạch sẽ xem xét cân đối, điều chuyển xi măng cho đơn vị khác.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh kế hoạch thực hiện năm 2022 để UBND huyện điều chỉnh kế hoạch (Điều chỉnh các loại đường, rãnh thoát nước) nhằm đảm bảo phù hợp quy hoạch và nhu cầu thực hiện của từng địa phương, báo cáo bằng văn bản về UBND huyện qua phòng KTHT.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Ban giám sát cộng đồng cấp xã trong việc giám sát thực hiện làm đường GTNT, RTN, KMNĐ.

- Tổ chức nghiệm thu khối lượng, chất lượng công trình theo phương thức hoàn thành đến đâu nghiệm thu đến đó. Thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định. Thời gian nghiệm thu, hoàn thành bàn giao các công trình đưa vào sử dụng phải xong trước ngày **15/11/2022**.

4.2.2. Đối với các phòng chuyên môn cấp huyện:

- Các phòng Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai của các xã, thị trấn; trong đó, chú trọng kiểm tra biện pháp tổ chức thi công, khối lượng thực hiện, chất lượng công trình, định mức kỹ thuật các loại vật tư, vật liệu (xi măng, đá, cát,...); kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện đúng quy định.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chịu trách nhiệm tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn về thủ tục thanh quyết toán công trình và ghi thu, ghi chi nguồn kinh phí hỗ trợ xi măng và các khoản đóng góp của nhân dân vào ngân sách nhà nước. Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra công tác nghiệm thu công trình cho các xã, thị trấn.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, đăng ký nhu cầu vật liệu, trình tự thủ tục để tận thu khai thác vật liệu tại chỗ đơn giản, hiệu quả, đảm bảo kịp thời./.

5. Tình hình sắp xếp, xử lý tài sản:

Thực hiện Văn bản số 1266/STC-GCS ngày 13/4/2022 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên

địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; UBND huyện Hương Khê đã rà soát và báo cáo phương án xử lý tại Văn bản số 984/UBND-TCKH ngày 31/5/2022 về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn huyện Hương Khê.

Tuy nhiên đối với các cơ sở nhà, đất ở các xã, thị trấn không thuộc diện sắp xếp thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan. Về nội dung này, UBND huyện kính đề nghị Sở Tài chính phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường có hướng dẫn cụ thể để UBND huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định.

6. Kết quả thanh tra, kiểm toán, công tác tập huấn chế độ chính sách:

- Công tác thanh tra: Năm 2021, UBND huyện đã thành lập đoàn thanh tra tại Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 về việc thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục, chính sách pháp luật khác có liên quan và nhiệm vụ quyền hạn được giao tại Trường THCS Hà Linh. Đoàn thanh tra đã kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản công của trường THCS Hà Linh 2 năm 2019 và 2020.

Kết quả thực hiện được phản ánh tại Thông báo kết luận số 79/KL-UBND ngày 27/5/2022: cơ bản trường THCS Hà Linh đã thực hiện dự toán ngân sách năm và quyết toán ngân sách được nhà trường thực hiện kịp thời, các chế độ cho cán bộ giáo viên và học sinh thực hiện kịp thời đúng đối tượng và đã thực hiện công tác công khai nhưng việc công khai chưa đầy đủ theo quy định, cụ thể nhà trường không thực hiện công khai ngân sách qua công thông tin điện tử theo điều 9 Thông tư 61/2017/TT-BTC.

- Công tác kiểm toán: Năm 2021, thực hiện QĐ số 208/QĐ-KTNN ngày 5/3/2021 của Tổng kiểm toán nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Hà Tĩnh, Tổ kiểm toán thuộc đoàn kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 (kiểm toán khu vực II) đã thực hiện kiểm toán ngân sách năm 2020 của huyện Hương Khê. Kết quả thực hiện được phản ánh tại thông báo kết quả kiểm toán số 87/TB-KVII ngày 30/6/2020: huyện Hương Khê đã bám sát Luật NSNN, các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ, của HĐND, UBND tỉnh, HĐND huyện từ công tác lập, phân bổ dự toán, quản lý, điều hành thu chi NSNN và đầu tư XDCB theo đúng chế độ, định mức quy định, không có dấu hiệu vi phạm công tác quản lý tài chính tại địa phương.

- Công tác tập huấn chế độ chính sách: Năm 2021, UBND huyện Hương Khê đã phối hợp với sở Tài chính tổ chức tập huấn phần mềm quản lý tài chính tài sản cho Chủ tài khoản và kế toán các đơn vị dự toán trên địa bàn toàn huyện. Kế hoạch trong thời gian tới: UBND huyện tiếp tục phối hợp với sở tài chính để tổ chức tập huấn phần mềm quản lý tài chính, tài sản cho các đơn vị dự toán.

7. Công tác thực hiện phòng chống dịch Covid-19:

- Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021:

Tổng kinh phí: 9.221 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 2.698 triệu đồng, ngân sách huyện 3.880 triệu đồng, ngân sách xã 2.643 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 6 tháng đầu năm 2022: Tổng kinh phí: 1.537,998 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 683,174 triệu đồng, ngân sách huyện 613,126 triệu đồng, ngân sách xã 241,698 triệu đồng.

8. Tình hình thực hiện nông thôn mới:

8.1 Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ về đích nông thôn mới của địa phương

8.1.1. Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới cấp huyện:

- Số tiêu chí đạt chuẩn: Có 02 tiêu chí: Hệ thống chính trị - An ninh trật tự xã hội - Hành chính công; Thủy Lợi và phòng chống thiên tai.

- Tiêu chí cơ bản đạt chuẩn: Có 02 tiêu chí: Quy hoạch, Điện.

- Tiêu chí chưa đạt chuẩn: Có 5 tiêu chí: Giao thông; Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Kinh tế, Môi trường, Chất lượng môi trường sống.

- Một số kết quả đạt được: Hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện giai đoạn 2021 - 2040, tầm nhìn đến 2050, hiện nay đang trình tỉnh thẩm định, phê duyệt. Có 4 tuyến đường huyện lộ đạt chuẩn/tổng số 14 tuyến, còn lại 10 tuyến chưa đạt chuẩn, chiều dài 122,1km. Hệ thống kênh chính các công trình thủy lợi liên xã (*Đập Sông Tiêm; đập Khe Táy, đập Đá Hàn*) cơ bản được kiên cố hóa bằng bê tông và đồng bộ với hệ thống kênh do cấp xã quản lý. Hệ thống điện trên địa bàn các xã và huyện đảm bảo. Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn theo quy định. Chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm; Có trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động có hiệu quả. Có 4/8 chỉ tiêu môi trường đã đạt chuẩn (*Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định*). Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội huyện đều hoàn thành tốt nhiệm vụ; Dịch vụ công trực tuyến đạt chuẩn mức độ 4; Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hằng năm triển khai kế hoạch mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. 100% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện, cụm ATLC - SSCĐ, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an toàn giao thông.

8.1.2. Tiêu chí cấp xã: Sáu tháng đầu năm 2022 có 4 xã (Hương Bình, Phúc Đồng, Hòa Hải, Hương Thủy) đạt chuẩn 20/20 tiêu chí nông thôn mới, 3 xã NTM nâng cao (Hương Trạch, Phúc Trạch, Phú Gia) đạt chuẩn 7/7 tiêu chí nông thôn mới nâng cao (đang chờ tỉnh bỏ phiếu công nhận đạt chuẩn); lũy kế đến nay có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 3 xã nông thôn mới nâng cao, 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu; có 91 khu dân cư mẫu và 1.348 vườn mẫu; có 22 sản phẩm đạt chuẩn OCOP hạng 3 sao cấp tỉnh. Có 69 đơn vị cấp tỉnh hỗ trợ, đỡ đầu các xã,

thôn xây dựng nông thôn mới, số kinh phí các đơn vị đã cam kết hỗ trợ đợt 1 là 8.858,5 triệu đồng, trong đó đã chuyển hỗ trợ 3.010,2 triệu đồng, tiêu biểu như: Công An tỉnh 812 triệu đồng; Ngân hàng Vietcombank 200 triệu đồng; Bảo hiểm xã hội tỉnh 170 triệu đồng; Văn phòng Điều phối NTM tỉnh 150 triệu đồng; Sở Tài chính tỉnh 130 triệu đồng; Tỉnh Đoàn 125 triệu đồng; Đảng bộ khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh 127 triệu đồng; Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh 120 triệu đồng; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh 110,5 triệu đồng; Công ty Khoáng sản và Thương Mại Hà Tĩnh 100 triệu đồng; Sở Kế hoạch và Đầu tư 100 triệu đồng; Hội CCB tỉnh 87 triệu đồng; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 75 triệu đồng.

8.1.3. Khó khăn, vướng mắc:

- Tiêu chí Giao thông: Khối lượng đường giao thông các tuyến Huyện lộ chưa đạt chuẩn còn nhiều, kinh phí thực hiện lớn: 10/14 tuyến chưa đạt, trong đó có 8 tuyến (ĐH.87, ĐH.88, ĐH.90, ĐH.91, ĐH.93, ĐH.94, ĐH.95, ĐH.96), dài 83,72km và bên xe, cây xanh dọc các tuyến đường huyện chưa xác định được nguồn (*814 tỷ đồng*). Xã Hương Lâm có một số cầu qua sông phục vụ dân sinh xuống cấp hoặc chưa được đầu tư xây dựng (đang là cầu tạm) nên đi lại khó khăn, không đảm bảo an toàn. Đường Huyện lộ 5 (ĐH90) dài 11,92km đi qua xã Hương Lâm, Hương Liên đang trình theo dự án Big2 nhưng chưa được phê duyệt thực hiện nên đi lại khó khăn và ảnh hưởng đến việc chỉnh trang khu dân cư của 5/12 thôn (thôn 10, thôn 5, thôn 7, thôn 3, thôn 4) của Hương Lâm và 5/6 thôn của Hương Liên.

- Tiêu chí Y tế - Văn hóa - Giáo dục: Trung tâm văn hóa, sân vận động huyện chưa đạt chuẩn; nhu cầu nguồn kinh phí thực hiện còn lớn (27,5 tỷ đồng). Trung tâm Y tế đã đạt nhưng cần nâng cấp nhà làm việc kinh phí 3,5 tỷ đồng. Các trường THPT và trường dân tộc nội trú đã đạt chuẩn quốc gia nhưng cần đầu tư, nâng cấp để duy trì mức độ đạt chuẩn; đặc biệt 3 trường (*THPT Phúc Trạch, THPT Hàm Nghi, THCS và THPT Dân tộc Nội trú Hà Tĩnh*) sẽ hết thời hạn công nhận đạt chuẩn vào năm 2022 – 2023; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên chưa đạt kiểm định chất lượng; kinh phí cần thực hiện các hạng mục đảm bảo đạt chuẩn cần 42,6 tỷ đồng (*nguồn kinh phí này vượt khả năng và thẩm quyền của huyện*).

- Tiêu chí Kinh tế: Cụm ngành nghề nông nghiệp đã được quy hoạch nhưng chưa được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật để thu hút các nhà đầu tư; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của huyện đạt tỷ lệ thấp. Kinh phí dự kiến 101 tỷ đồng.

- Tiêu chí Môi trường và Chất lượng môi trường sống: Việc triển khai xây dựng mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp cấp xã còn khó khăn; Số lượng ao, hồ cần được cải tạo, nâng cấp còn nhiều (*123 ao, hồ*), kinh phí thực hiện chưa có (15 tỷ đồng). Dự án (AFD) khu xử lý chất thải tập trung huyện tiến độ chậm.

- Nhà ở dân cư: Số lượng nhà tạm vẫn còn nhiều và chưa có kinh phí để thực hiện: Hương Liên 34 nhà (16 nhà hộ nghèo, cận nghèo; 18 nhà thuộc diện khó khăn). Hà Linh 26 nhà (18 nhà hộ nghèo, cận nghèo; 6 nhà thuộc diện khó khăn; 2 hộ người có công). Điền Mỹ 22 nhà (11 nhà hộ nghèo, cận nghèo; 11 nhà thuộc diện khó khăn).

- Y tế: Hiện nay trạm y tế một số xã đã xuống cấp, được Sở Y tế khảo sát, lập dự án nhưng chưa được phân bổ kinh phí để thực hiện xây mới (Điền Mỹ, Hà Linh, Hương Bình, Hòa Hải, Phú Gia, Hương Xuân), nâng cấp trạm (Hương Thủy, Lộc Yên, Phúc Đồng).

- Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung bổ sung có mục tiêu của tỉnh phân bổ cho huyện theo giai đoạn 2021-2025; do đó có một số công trình tại xã Điền Mỹ, Hà Linh dự kiến phân bổ vốn năm 2023, 2024; trong khi xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 nên rất khó khăn, hiện nay chưa có nguồn để thực hiện các công trình này (sẽ ảnh hưởng đến tiêu chí).

- Nguồn hỗ trợ chính sách năm 2021 theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐND của HĐND tỉnh chưa phân bổ cho huyện, bao gồm chính sách hỗ trợ khu dân cư mẫu (16 thôn), vườn mẫu (518 vườn), Vietgap./.

8.2 Về triển khai một số cơ chế ưu tiên của tỉnh trong các Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND, số 44/2021/NQ-HĐND tỉnh.

8.2.1. Công tác chỉ đạo điều hành

Trên cơ sở các chính sách của tỉnh, UBND huyện chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc thực hiện: Số 128/UBND-VPĐP ngày 18/01/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và phát triển nông nghiệp, nông thôn; Số 08/NN&PTNT ngày 14/02/2022 của Phòng Nông nghiệp và PTNT về việc đơn đốc tổng hợp kế hoạch thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2022; Số 12/NN&PTNT ngày 22/02/2022 của Phòng Nông nghiệp và PTNT đơn đốc triển khai thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND và xây dựng kế hoạch kinh phí năm 2022; Số 847 /UBND-NN&PTNT ngày 10/5/2022 của UBND huyện về việc đơn đốc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh; Số 2122/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch kinh phí năm 2022 để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; Số 1062 /UBND-NN&PTNT ngày 08/6/2022 của UBND huyện về việc đơn đốc thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh; Số .

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập Đoàn để đơn đốc, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện của các mô hình, hướng dẫn các mô hình xây dựng hồ sơ đảm bảo theo đúng quy định gửi UBND huyện, các phòng,

ngành chuyên môn phụ trách huyện kiểm tra, thẩm định phê duyệt kết quả thực hiện của các mô hình.

8.2.2. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách.

UBND tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 đến tận đội ngũ cán bộ phòng, ngành liên quan cấp huyện, lãnh đạo UBND các xã, thị trấn; bí thư, thôn trưởng và một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

Sau cuộc tập huấn của UBND tỉnh UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền thông qua nhiều hình thức như: tập huấn, phát trên hệ thống loa truyền thanh và thông qua hoạt động các tổ chức đoàn thể: Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên; lồng ghép trong các cuộc họp, tập huấn sản xuất vụ Xuân, Hè Thu, vụ Đông...

8.2.3. Tồn tại, hạn chế:

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo của một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ, thiếu cụ thể; công tác tuyên truyền phổ biến của một số xã, thị trấn còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao.

- Một số chính sách định mức hỗ trợ thấp và giảm so với Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh, đòi hỏi kinh phí đối ứng các đối tượng nhiều, trong khi đó thực hiện phụ thuộc vào đơn vị tư vấn nên khó triển khai thực hiện (Hỗ trợ chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP, hỗ trợ xây dựng đường lâm nghiệp...)

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác tài chính - ngân sách 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện Hương Khê báo cáo Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Xuân Ninh